

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U M T
TỈNH KIÊN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **31/2022/HS-ST**

Ngày: 18.11.2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U M T, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Nguyễn Tấn Lợi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Hoàng Kiệt

2. Ông Trần Văn Tám

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tú Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Tôn Minh Nhật - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang. Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Văn Tr, sinh năm 1983;

Nơi sinh: huyện G Q, tỉnh Kiên Giang;

Nơi cư trú: ấp P, xã V P A, huyện G Q, tỉnh Kiên Giang;

Nghề Ng làm thuê; trình độ văn hóa không biết chữ; dân tộc kinh; giới tính nam; quốc tịch Việt Nam;

Con ông Huỳnh Văn T (đã chết) và bà Lê Thị H, sinh năm 1953;

Vợ thứ nhất Huỳnh Thị Kim Ph, sinh năm 1988 (đã ly hôn); Vợ thứ hai Thạch Thị Th, sinh năm 1987; con 01 người sinh năm 2007;

Tiền sự không;

Tiền án: 03 tiền án ngày 10/4/2013 Tòa án nhân dân huyện G Q, tỉnh Kiên Giang xử phạt 06 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”; ngày 25/12/2015 Tòa án nhân dân huyện G Q, tỉnh Kiên Giang xử phạt 20 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và ngày 21/11/2017 bị Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành án xong ngày 27/11/2019

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/3/2022 đến ngày 24/3/2022 được tại ngoại, đến ngày 06/9/2022 bị bắt tạm giam theo Quyết định truy nã cho đến nay (có mặt).

* *Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn Tr:* Ông **Trần Khánh** - Trợ giúp viên của C tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang cử.

* *Bị hại:* 1/ Ông **Nguyễn Thành L**, sinh năm 1982 có đơn xin vắng mặt

2/ **Bùi Mỹ C**, sinh năm 1969 (có đơn xin vắng mặt)

Đồng cư trú: Ấp VH, xã H C, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang.

3/ **Dương Quốc D**, sinh năm 1971 (có đơn xin vắng mặt)

4/ **Lê Văn R**, sinh năm 1966 (Có đơn xin vắng mặt)

Đồng cư trú: Ấp V L, xã H C, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Trần Văn Ng, sinh năm 1978 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp B, xã V P A, huyện G Q, tỉnh Kiên Giang.

* *Người làm chứng:* 1/ Mai Văn K, sinh năm 1982 (vắng mặt)

2/ Lê Văn H, sinh năm 1958 (vắng mặt)

Đồng cư trú: Ấp P L, xã V P A, huyện G Q, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn Tr và Trần Văn Ng là bạn bè quen biết nhau cùng cư ngụ tại xã V P A, huyện G Q, tỉnh Kiên Giang. Để có tiền tiêu xài cá nhân, Văn Tr và Ng đã bàn bạc rủ nhau lợi dụng lúc đêm khuya mọi người ngủ say, dùng xuống máy đi theo tuyến sông đến xã H C, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang, tìm nhà người dân có nuôi nhốt gà trống đá, đột nhập vào bắt trộm đem về chia nhau bán lấy tiền tiêu xài. Từ ngày 07/3/2022 đến ngày 18/3/2022, Văn Tr và Ng đã cùng nhau thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 20 giờ ngày 06/3/2022, Trần Văn Ng dùng xuồng composite và máy nổ hiệu Vanguard (tài sản do mượn của bà Phùng Thị Ph và ông Huỳnh Văn G để đi lại) chạy đến nhà của Lê Văn Tr chở Văn Tr đi từ ấp P, xã V P A, huyện G Q theo tuyến sông đến xã H C, huyện U M T. Khi đi Văn Tr mang theo một cây đèn pin (loại đèn đội đầu) chiếu đèn cho Ng chạy máy. Khi đến khu vực thuộc xã H C, huyện U M T thì Ng và Văn Tr tắt máy bơi xuồng theo các con kênh tìm địa điểm để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Đến khoảng 02 giờ ngày 07/3/2022, Ng và Văn Tr bơi xuồng đến bến sông ngay trước nhà của ông Nguyễn Thành L thuộc ấp VH, xã H C, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang. Lúc này, Ng ở dưới xuồng đợi sẵn, còn Văn Tr mang theo đèn pin đi lên mở cửa đột nhập vào chuồng gà của ông L bắt trộm 07 con gà trống đã được ông L úp trong bội và 02 con gà mái cùng với 09 con gà con được ông L nhốt trong bao, Văn Tr mang số gà trên đem xuống xuồng. Sau đó, Ng chạy máy chở Văn Tr và số gà vừa trộm được đem về nhà. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, Ng và Văn Tr chia nhau số gà trộm được. Ng lấy 04 con gà trống, 01 con gà mái và 04 con gà con. Văn Tr lấy 03 con gà trống, 01 con gà mái và 05 con gà con.

Sau khi chia số gà trên, Ng đem về nhà làm thịt ăn hết 02 con gà trống, còn lại 02 con gà trống, 01 con gà mái và 04 con gà con thì Ng để lại nuôi. Đến ngày 18/3/2022, bị phát hiện hành vi trộm cắp tài sản nên Ng đã giao nộp lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện U M T 02 con gà trống, 01 con gà mái và 04 con gà con.

Đối với Văn Tr sau khi chia số gà trên, Văn Tr đem về nhà nuôi thì bị chết 01 con gà trống, còn lại 02 con gà trống, Văn Tr đem đi đá gà và bị thua bắt mất xác. Còn lại 01 con gà mái và 05 con gà con, Văn Tr đem đến gửi ông Lê Văn H, là cậu ruột của Văn Tr, nhờ ông H nuôi giùm. Đến ngày 19/3/2022, ông H biết được 01 con gà mái và 05 con gà con mà Văn Tr gửi nuôi là do trộm cắp mà có nên đã giao nộp lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện U M T.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐGTS ngày 09/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện U M T, tài sản bị xâm hại được kết luận:

- 07 (bảy) con gà trống, có tổng trọng lượng 19,59 kg (gà sống), tại thời điểm bị xâm hại có giá giao dịch trên thị trường là 2.350.000 đồng (Hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

- 02 (hai) con gà mái, có tổng trọng lượng 3,96 kg (gà sống), tại thời điểm bị xâm hại có giá giao dịch trên thị trường là: 396.000 đồng (Ba trăm chín mươi sáu nghìn đồng).

- 09 (chín) con gà con được 01 tháng tuổi (gà sống), tại thời điểm bị xâm hại có giá giao dịch trên thị trường là: 180.000 đồng (Một trăm tám mươi nghìn đồng).

Tổng tài sản bị xâm hại trị giá là: 2.926.000 đồng (Hai triệu chín trăm hai mươi sáu nghìn đồng).

Vụ thứ hai: Vào khoảng 20 giờ ngày 12/3/2022, Trần Văn Ng dùng xuồng composite và máy nổ hiệu Vanguard chạy đến nhà của Lê Văn Tr chở Văn Tr đi từ ấp P, xã V P A, huyện G Q theo tuyến sông đến xã H C, huyện U M T. Khi đi Văn Tr mang theo một cây đèn pin. Khi đến khu vực thuộc xã H C, huyện U M T thì Ng và Văn Tr tắt máy bơi xuồng theo các con kênh tìm địa điểm để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Đến khoảng 02 giờ ngày 13/3/2022, Ng và Văn Tr bơi xuồng đến bến sông ngay chòi vuông của ông Bùi Mỹ C thuộc ấp V L, xã H C, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang. Lúc này, Ng ở lại xuồng đợi sẵn, còn Văn Tr đi đến chòi vuông của ông C. Văn Tr mở cửa chòi vuông đột nhập vào bên trong bắt trộm 09 con gà trống đá của ông C đang nuôi nhốt trong chòi, rồi đem xuồng xuồng. Sau đó, Ng chạy máy chở Văn Tr cùng 09 con gà vừa trộm được đem về nhà. Đến khoảng 08 giờ ngày 13/3/2022, Ng và Văn Tr chia nhau số gà trộm được. Ng lấy 04 con gà trống, Văn Tr lấy 05 con gà trống. Sau khi chia số gà xong, Ng đem về nhà nuôi thì bị chết 02 con, còn lại 02 con. Đến ngày 18/3/2022, bị phát hiện hành vi trộm cắp tài sản, Ng đã giao nộp lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện U M T 02 con gà trống còn sống. Đối với Lê Văn Tr khi chia được 05 con gà trống, Văn Tr đem về nhà nuôi thì bị chết 02 con, 02 con Văn Tr đem đi đá gà bị thua bắt mất xác, còn lại 01 con gà trống thì Văn Tr đem đến gửi ông Lê Văn H, là cậu ruột của Văn Tr, nhờ ông H nuôi giùm. Đến ngày 19/3/2022, ông H biết được con gà trên do Văn Tr trộm cắp mà có nên ông H đã giao nộp lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện U M T.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 05/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện U M T, tài sản bị xâm hại được kết luận: 09 (chín) con gà trống, có tổng trọng lượng 24,5kg (gà sống), tại thời điểm bị xâm hại có giá giao dịch trên thị trường là: 2.940.000 đồng (Hai triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng).

Vụ thứ ba: Vào khoảng 20 giờ ngày 16/03/2022, Trần Văn Ng dùng xuồng composite và máy nổ hiệu Vanguard chạy đến nhà của Lê Văn Tr chở Văn Tr đi từ ấp P, xã V P A, huyện G Q theo tuyến sông đến xã H C, huyện U M T. Khi đi Văn Tr mang theo một cây đèn pin chiếu đèn cho Ng chạy máy. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Ng và Văn Tr chạy xuồng máy đến bến sông ngay trước nhà của ông Dương Quốc D thuộc ấp V L, xã H C, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang. Lúc này, Ng ở lại xuồng đợi sẵn, còn Văn Tr mang theo đèn pin đi lên đột nhập vào chuồng gà của ông D mở cửa chuồng gà bắt trộm được 02 (hai) con gà trống của ông D rồi đem xuống xuồng. Sau đó, Văn Tr tiếp tục lên bờ đi đến bãi vật liệu xây dựng của ông Lê Văn R thuộc ấp V L, xã H C, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang thì phát hiện tại nhà kho của ông R có một chuồng gà, bên trong có nhiều con gà trống đã được úp trong bội, cửa chuồng gà được khóa bằng sợi dây xích bằng sắt, Văn Tr mở cửa nhưng không được nên quay trở lại xuồng. Sau đó, Ng chạy máy chở Văn Tr mang 02 con gà trống vừa trộm được của ông D về nhà. Khi về đến nhà, Ng và Văn Tr chia nhau mỗi người 01 con gà. Đến sáng ngày 17/3/2022, Văn Tr phát hiện con gà trống vừa bắt trộm của ông D đã bị chết. Đến ngày 18/3/2022, sau khi bị phát hiện hành vi trộm cắp tài sản nên Ng đã giao nộp lại cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện U M T 01 con gà trống mà Ng và Văn Tr trộm được của ông D.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐGTS ngày 29/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện U M T, tài sản bị xâm hại được kết luận: 02 (hai) con gà trống, có tổng trọng lượng 5,1kg (gà sống), tại thời điểm bị xâm hại có giá giao dịch trên thị trường là 612.000 đồng (Sáu trăm mười hai nghìn đồng).

Vụ thứ tư: Do biết được tại nhà kho của ông Lê Văn R thuộc ấp V L, xã H C, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang, có một chuồng gà, bên trong có nhiều con gà trống đã được úp trong bội, cửa chuồng gà được khóa bằng sợi dây xích bằng sắt nên vào khoảng 13 giờ ngày 17/3/2022, Văn Tr kêu Ng đi mua một cây kìm cộng lực làm công cụ để đi trộm cắp tài sản. Ng đồng ý và đến chợ ở xã Vĩnh Thắng, huyện G Q, mua một cây kìm cộng lực. Đến khoảng 20 giờ ngày 17/03/2022, Ng mang theo 01 cây kìm cộng lực, dùng xuồng Composite và máy nổ nhãn hiệu Vanguard chạy đến nhà của Lê Văn Tr chở Văn Tr đi đến bến sông ngay trước nhà của ông Dương Quốc D thuộc ấp V L, xã H C, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang. Khi đi, Văn Tr mang theo một cây đèn pin chiếu đèn cho Ng chạy máy. Đến khoảng 01 giờ ngày 18/3/2022, Văn Tr mang theo kìm cộng lực, đèn pin lên bờ đi đến chuồng gà của ông Lê Văn R thuộc ấp V L, xã H C, huyện U M T,

tỉnh Kiên Giang. Văn Tr dùng kìm cộng lực cắt đứt sợi dây xích sắt dùng khóa cửa chuồng gà, rồi mở cửa chuồng gà đột nhập vào trong. Lúc này, Văn Tr phát hiện trong chuồng gà của ông R có nhiều con gà trống đã được úp trong bội. Văn Tr bắt lấy 02 con gà, rồi mang 02 con gà và cây kìm cộng lực đi xuống xuống rồi kêu Ng bơi xuống đến đầu tại bãi vật liệu xây dựng của ông R để Văn Tr tiếp tục đi lên bắt trộm gà của ông R đem xuống. Ng mới bơi xuống lại bến sông ngay bãi vật liệu xây dựng của ông R. Văn Tr tiếp tục quay lại chuồng gà của ông R bắt trộm thêm 09 con gà trống đã được ông R úp trong bội đem xuống xuống. Sau khi bắt trộm được 11 con gà trống của ông R, Ng chạy máy chở Văn Tr về nhà của Ng. Đến khoảng 09 giờ ngày 18/3/2022, Ng và Văn Tr chia nhau số gà trộm được, trong đó, Ng lấy 06 con gà trống, Văn Tr lấy 05 con gà trống. Sau khi chia xong số gà, Văn Tr đem đến nhà của ông Mai Văn K ở ấp P L, xã V P A, huyện G Q, tỉnh Kiên Giang để thuê K nuôi lại. Đến ngày 18/3/2022, ông K biết được 05 con gà trống mà Văn Tr thuê nuôi là do Văn Tr trộm cắp mà có nên đã giao nộp lại cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện U M T. Đối với Trần Văn Ng đến ngày 18/3/2022, khi bị phát hiện hành vi trộm cắp tài sản, Ng đã giao nộp lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện U M T 06 con gà trống trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐGTS ngày 22/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện U M T, tài sản bị xâm hại được kết luận: 11 (mười một) con gà trống, có tổng trọng lượng 33,03 kg (gà sống), tại thời điểm bị xâm hại có giá trị là: 3.963.600 đồng (Ba triệu chín trăm sáu mươi ba nghìn sáu trăm đồng).

Vật chứng thu giữ:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ và trả lại cho bị hại Nguyễn Thành L vật chứng: 01 (một) con gà trống, loại gà chuối trọng lượng 3,23kg; 01 (một) con gà trống, loại gà điều có trọng lượng 2,76kg; 01 (một) con gà mái mỏng trích trọng lượng 1,9kg; 01 (một) con gà mái mỏng lái trọng lượng 2,06kg; 09 (chín) con gà con được một tháng tuổi.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ và trả lại cho bị hại Bùi Mỹ C vật chứng: 01 (một) con gà trống, loại gà điều xanh mỏng dậu trọng lượng 2,2kg; 01 (một) con gà trống, loại gà điều xanh trọng lượng 2,97kg; 01 (một) con gà trống, loại gà điều que trọng lượng 2,64kg.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ và trả lại cho bị hại Dương Quốc D vật chứng: 01 (một) con gà trống, loại gà chuối trọng lượng 2,28kg.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ và trả lại cho bị hại Lê Văn R vật chứng: 01 (một) con gà trống, loại gà điều đỏ trọng lượng 3,73kg; 01 (một) con gà trống, loại gà điều xanh trọng lượng 3,32kg; 01 (một) con gà trống, loại gà bướm trọng lượng 3,39kg; 01 (một) con gà trống, loại gà điều đỏ trọng lượng 2,67kg; 01 (một) con gà trống, loại gà bướm trọng lượng 3,29kg; 01 (một) con gà trống, loại gà cú trọng lượng 2,17kg; 01 (một) con gà trống, loại gà xám trọng lượng 2,71kg; 01 (một) con gà trống, loại gà điều que trọng lượng 2,82kg; 01 (một) con gà trống, loại gà điều xanh trọng lượng 3,33kg; 01 (một) con gà trống, loại gà điều xanh trọng lượng 3,27kg; 01 (một) con gà trống, loại gà điều xanh trọng lượng 2,33kg.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu bà Phùng Thị Ph vật chứng: 01 (một) chiếc xuồng composite có chiều dài 3,72m, chiều ngang nơi lớn nhất là 0,8m, do chủ sở hữu không có lỗi trong việc bị cáo dùng vào việc phạm tội.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu ông Huỳnh Văn G vật chứng: 01 (một) máy nổ hiệu Vanguard 65HP, bên hông máy có dòng chữ “STAR TER 160691-71020”, do chủ sở hữu không có lỗi trong việc bị cáo dùng vào việc phạm tội.

- 01 (một) cây kim cộng lực có tổng chiều dài 90cm, phần cán dài 74cm, phần lưỡi dài 16cm.

- 01 (một) cây đèn pin, loại đèn đội đầu công suất 25W, trên đèn có chữ “DONY KL-002”.

Tại bản Cáo trạng số 36/CT-VKSUMT ngày 21/10/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Lê Văn Tr về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Văn Tr từ 09 đến 12 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo thuộc diện hộ nghèo.

Về biện pháp tư pháp: Đối với các vật chứng đã được xử lý bằng biện pháp tịch thu tiêu hủy tại Bản án số 26/2022/HS-ST ngày 20/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang.

Về trách nhiệm dân sự: Tại Bản án số 26/2022/HS-ST ngày 20/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang, tuyên buộc bị cáo Trần Văn Ng có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Nguyễn Thành L với số tiền 1.632.000 đồng, bị hại Bùi Mỹ C với số tiền 2.002.800 đồng. Trần Văn Ng không yêu cầu bị cáo Lê Văn Tr phải hoàn trả số tiền mà Trần Văn Ng đã bồi thường cho các bị hại.

Đối với bị hại Dương Quốc D và Lê Văn R không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không xem xét.

Tại phiên tòa:

Trợ giúp viên Trần Khánh ý kiến bào chữa cho bị cáo thống nhất quan điểm cáo trạng của viện kiểm sát, thống nhất các tình tình giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, mẹ già, vợ mới sinh con, bị cáo không biết chữ cho nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát.

Bị cáo Văn Tr thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo trình bày: bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện U M T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của các bị cáo: Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa qua kết quả thẩm vấn, lời khai bị cáo, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ thể

hiện: Trong khoảng thời gian từ ngày 07/3/2022 đến ngày 18/3/2022, Trần Văn Ng và Lê Văn Tr lợi dụng đêm khuya, mọi người ngủ say, đã đột nhập vào nơi nuôi nhốt gà của người dân tại xã H C, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang, để trộm cắp tài sản. Trong đó, ngày 07/3/2022 đã trộm cắp của ông Nguyễn Thành L 07 con gà trống, 02 con gà mái và 09 con gà con, với trị giá tài sản bị xâm hại là 2.926.000 đồng; ngày 13/3/2022 đã trộm cắp của ông Bùi Mỹ C 09 con gà trống với trị giá tài sản bị xâm hại là 2.940.000 đồng; ngày 16/3/2022 đã trộm cắp của ông Dương Quốc D 02 con gà trống với trị giá tài sản bị xâm hại là 620.000 đồng; ngày 18/3/2022 đã trộm cắp của ông Lê Văn R 11 con gà trống với trị giá tài sản bị xâm hại là 3.963.600 đồng.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của các bị hại, các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, trị giá tài sản bị cáo xâm hại là 10.449.600 đồng, đủ cơ sở kết luận. Bị cáo Lê Văn Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo và Ng lợi dụng lúc đêm khuya nhà các bị hại ngủ say, không cảnh giác, bị cáo trực tiếp đột nhập vào nhà các bị hại thực hiện trộm cắp tại nhà bị hại Nguyễn Thành L, Bùi Mỹ C, Dương Quốc D và Lê Văn R tổng cộng 40 con gà, hành vi trộm cắp của bị cáo nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản, để bán tiêu xài cá nhân; bị cáo bất chấp thủ đoạn lén lút, liêu lĩnh. Bị cáo trộm cắp nhiều lần tài sản lấy trộm chủ yếu con gà, tổng trị giá bị cáo thực hiện trộm cắp tài sản cùng với Ng là 10.449.600 đồng.

Hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp thực hiện với lỗi cố ý, thể hiện sự coi thường pháp luật, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang và dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, thể hiện sự tham lam, lười lao động, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của các bị hại.

Do đó, cần xử bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và hậu quả hành vi phạm tội, để có đủ thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt sống có ích cho xã hội, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời có tác dụng phòng ngừa chung trong xã hội.

Đối với Trần Văn Ng: Ngày 20/9/2022, đã được Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang đưa ra xét xử và tuyên phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy

định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (Bản án số 26/2022/HS-ST ngày 20/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang).

Đối với hành vi của ông Lê Văn H, Mai Văn K khi nhận nuôi số gà do Lê Văn Tr giao thì đều không biết số gà này do Văn Tr trộm cắp mà có nên không xử lý.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tình tiết tăng nặng thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Mặt khác bị cáo bỏ trốn gây khó khăn trong quá trình điều tra và bị bắt theo Quyết định truy nã số 04/QĐ-CQCSĐT ngày 21/7/2022.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo. Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát huyện U M T về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử ghi nhận và xem xét khi nghị án.

Ý kiến Trợ giúp viên, thống nhất các tình tiết giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ ở điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về các vấn đề khác:

Về biện pháp tư pháp: Các vật chứng của vụ án đã được tuyên xử lý tại bản án số 26/2022/HS-ST ngày 20/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang. Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về trách nhiệm dân sự: Đã tuyên buộc bị cáo Trần Văn Ng có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Nguyễn Thành L với số tiền 1.632.000 đồng, bị hại Bùi Mỹ C với số tiền 2.002.800 đồng. Trần Văn Ng đã bồi thường cho các bị hại xong và không yêu cầu bị cáo Lê Văn Tr phải hoàn trả số tiền mà Trần Văn Ng đã bồi thường cho các bị hại.

Đối với bị hại Dương Quốc D và Lê Văn R không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không xem xét.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự giá ngạch do bị cáo thuộc diện hộ nghèo, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Tr 09 (chín) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt theo Biên bản bắt người đang bị truy nã ngày 06/9/2022. Khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/3/2022 đến ngày 24/3/2022.

3. Về biện pháp tư pháp:

Các vật chứng của vụ án đã được tuyên xử lý tại bản án số 26/2022/HS-ST ngày 20/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang. Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về trách nhiệm dân sự:

Tại bản án số 26/2022/HS-ST ngày 20/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang tuyên buộc bị cáo Trần Văn Ng có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Nguyễn Thành L với số tiền 1.632.000 đồng, bị hại Bùi Mỹ C với số tiền 2.002.800 đồng.

Trần Văn Ng đã bồi thường cho các bị hại xong và không yêu cầu bị cáo Lê Văn Tr pH hoàn trả số tiền mà Trần Văn Ng đã bồi thường cho các bị hại.

Đối với bị hại Dương Quốc D và Lê Văn R không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không xem xét.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Lê Văn Tr không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự giá ngạch.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương nơi đương sự cư trú.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện U M T;
- Cơ quan điều tra Công an huyện U M T;
- Nhà tạm giữ Công an huyện U M T;
- Trại tạm giam;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện U M T;
- Lưu.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tấn Lợi